

Số: 06/2023/QĐST- DS

TP. Trà Vinh, ngày 22 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 365/2022/TLST - DS ngày 15 tháng 12 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt; Trụ sở:** Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà Thaiholdings tower, số 210, đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn Sơn – Chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Thanh Phong – Chức vụ: Giám đốc LienVietPostBank – Chi nhánh Trà Vinh (theo Quyết định số: 337/2020/QĐ-HĐQT ngày 23/4/2020 và QĐ số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017); Trụ sở Chi nhánh: Số 272A, đường Nguyễn Đăng, khóm 6, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Ông Nguyễn Thanh Phong Ủy quyền cho ông Phan Dương Minh Tâm – Chuyên viên xử lý nợ thuộc Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh Trà Vinh tham gia tố tụng (theo văn bản số 62/2023/ LienVietPostBank – CNTV ngày 14/02/2023).

*Bị đơn:* Ông **Trương V H**, sinh năm 1984.

- Bà **Trương Th V**, sinh năm 1968.

Cùng nơi cư trú: Số 168, khóm A, phường B, thành phố TV, tỉnh TV.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Dương Minh Tâm là người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Chi nhánh Trà Vinh và ông Trương Văn Hữu, bà Trương Thanh Vân thống nhất thỏa thuận các vấn đề sau:

- Ông Trương V H và bà Trương Th V có vay tiền tại Ngân hàng Bưu Điện Liên Việt – Chi nhánh Trà Vinh và còn nợ Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số HDTD8602020616 ký ngày 22/04/2020 với tổng số tiền là: 162.358.919 đồng. (trong đó: Vốn gốc là: 159.478.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 2.783.136 đồng; Nợ lãi quá hạn: 97.783 đồng) tạm tính đến hết ngày 14/02/2023. Ông H và bà V đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh Trà Vinh tổng số tiền nêu trên là 162.358.919 đồng.

- Nếu ông Trương V H và bà Trương Th V không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng thì ông Trương Văn Hữu và bà Trương Thanh Vân đồng ý đề cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp theo hợp đồng số: 136/2020/HDTC/CNTràVinh ngày 22/4/2020 để Ngân hàng thu hồi nợ.

Kể từ ngày 15/02/2023 ông Trương V H và bà Trương Th V còn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số HDTD8602020616 ký ngày 22/04/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt – Chi nhánh Trà Vinh. Trường hợp trong hợp đồng nêu trên các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

*Về án phí:* Án phí dân sự sơ thẩm là 4.058.972 đồng, ông Phan Dương Minh Tâm là người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Chi nhánh Trà Vinh và ông Trương V H, bà Trương Th V thống nhất thỏa thuận: Ông Trương V H và bà Trương Th V tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm nêu trên. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Chi nhánh Trà Vinh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.300.000đ theo biên lai thu tiền số 0013349 ngày 15/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND TTV;
- VKSND TPTV;
- Chi cục Thi hành án DS TPTV;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Gấm**